TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ K** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 03 - 03 - 2023
"V/v Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đại Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Hảo.

2. Bà Võ Thị Thanh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Trí - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang tham gia phiên toà: Bà Huỳnh Thị Bích Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 434/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022 về "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Lâm Y, sinh năm 1986, nơi cư trú: Số 369, D3, khóm 5, phường P, thành phố K, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông Nguyễn Trương N, sinh năm 1981, nơi cư trú: Số 275, T3, khóm 4, phường P, thành phố K, tỉnh An Giang.

Bà Y vắng mặt (có yêu cầu xét xử vắng mặt), ông N có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lâm Thị Y trình bày:

Năm 2020, bà Lê Lâm Y và ông Nguyễn Trương N ly hôn theo Bản án phúc thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, theo đó bà Y được nuôi dạy 02 con chung tên Nguyễn A, sinh ngày 16/10/2008 và Nguyễn B, sinh ngày 08/10/2014. Tuy nhiên, do cháu B còn nhỏ và chuyện cá nhân nên bà Y vẫn gửi

cho ông N nuôi dạy, chỉ đưa cháu A lên thành phố Hồ Chí Minh sinh sống cùng bà Y. Đến năm 2020, do tình hình dịch bệnh Covid-19 và gặp khó khăn về kinh tế nên bà Y và ông N đã thỏa thuận giao 02 con chung cho ông N nuôi dạy theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 05/2020/QĐST-HNGĐ ngày 01/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố K.

Ngày 21/8/2022, bà Y nhận được thông tin cháu A bị ông N đánh nên có nhắn tin hỏi cháu thì được biết là ngày hôm đó vì lý do cháu chậm đi đến trường học mà ông N đã dùng tay đánh liên tiếp vào đầu cháu. Ngoài ra, nhiều lần khác cháu bị la mắng và có lần bị ông N dùng tay tát vào đầu, mặt làm gãy mắt kính của cháu. Lần đánh nặng nhất là vào ngày 22/11/2022, cháu A đến dự tiệc cưới của cậu ruột (em của bà Y) nhưng không được ông N đồng ý, sau khi về nhà, ông N bắt A ngồi ở ghế la mắng và dùng tay đánh vào mặt, đầu của A, được chị Nguyễn Thanh G can ngăn nhưng ông N vẫn không dừng lại và đập bể 01 điện thoại di động của A. Sau đó, A có biểu hiện đau đầu nên bà Y đã đưa A đi khám ở Bệnh viện đa khoa Nhật Tân và đưa A trở lại thành phố Hồ Chí Minh để đi học và sinh sống cùng bà Y.

Do đó, bà Y khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, yêu cầu cầu được nuôi dạy 02 con chung Nguyễn A và Nguyễn B, không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Trương N trình bày: Trong thời gian nuôi dạy 02 con chung, ông N chăm sóc con tốt, cho các con ăn học đầy đủ, không có hành vi ngược đãi, đánh đập cháu A nên không đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện của bà Y. Nếu cháu A đồng ý theo bà Y thì ông N vẫn chấp nhận nhưng không giao A cho bà Y nuôi dạy về mặt pháp lý. Nếu bà Y chứng minh được A đang học tại trường ở thành phố Hồ Chí Minh, ông N sẵn sàng rút học bạ tại thành phố K để cháu được tiếp tục đi học nhưng không đồng ý giao cháu A cho Y nuôi dạy về mặt pháp lý. Trừ khi bà Y chứng minh được thu nhập, điều kiện hoàn cảnh kinh tế để nuôi dạy con tốt thì ông N mới giao A cho bà Y nuôi dạy.

Tòa án đã tiến hành hòa giải giữa các đương sự nhưng do các đương sự vắng mặt (bà Y có yêu cầu vắng mặt) nên không thể tiến hành hòa giải được.

* Tại phiên tòa:

- Bị đơn ông Nguyễn Trương N trình bày lời khai như đã cung cấp trong giai đoạn chuẩn bị xét xử. Đồng thời, cho rằng bà Y không đủ điều kiện về kinh tế và không có chỗ ở ổn định để nuôi dạy con, ngoài ra ông N còn cung cấp những hình ảnh tổ chức sinh nhật, vui chơi cùng các con, bảng kê học phí, kết quả học tập và danh sách ông N làm chi hội trưởng cha mẹ học sinh của Trường THCS Nguyễn B Chiểu, thành phố K, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản photo).

- Phát biểu của Kiểm sát viên:

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án thực hiện đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 về xét sử sơ thẩm vụ án.

+ Việc tuân theo pháp luật của đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt là đúng quy định tại Điều 227, 228 BLTTDS năm 2015.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Theo lời trình bày của nguyên đơn (bà Y), bị đơn (ông N), người làm chứng (bà Nguyệt), Y A, kết quả chuẩn đoán tại Bệnh viện Đa khoa Nhật Tân, có căn cứ xác định trong thời gian ông N nuôi dưỡng con chung Y A mặc dù có yêu thương, chăm sóc, cho đi học nhưng ông có hành vi đánh Y A. Hiện nay, Y A theo mẹ lên thành phố Hồ Chí Minh sinh sống và học tập; bà Y có nghề Nệp, thu nhập, bảo đảm chăm sóc tốt con chung. Hơn nữa, Y A nguyện vọng được tiếp tục sống với mẹ. Do đó, yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi Y A của bà Y có căn cứ chấp nhận; ghi nhận sự tự nguyện của bà Y không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

Xét, yêu cầu nuôi con chung N B của bà Y, nhận thấy N B được ông N yêu thương, chăm sóc, nuôi dạy, học tập tốt; N B có nguyện vọng được tiếp tục sống cùng ông N. Để ổn định cuộc sống, tâm sinh lý của con chung nên để ông N tiếp tục nuôi dạy N B; không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung N B của bà Y.

Từ phân tích trên, căn cứ các Điều 84 Luật hôn nhân gia B năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi Nên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

** Về tố tụng:*

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn bà Lê Lâm Y khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với bị đơn ông Nguyễn Trương N có nơi cư trú số 275, T3, khóm 4, phường P, thành phố K, tỉnh An Giang. Xét đây là tranh chấp về hôn nhân và gia B thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố K theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn bà Y có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

** Về nội dung:*

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Đối với yêu cầu được nuôi dạy con chung tên Nguyễn A:

Xét thấy, nguyên nhân bà Y yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, bởi vì bà Y cho rằng trong quá trình nuôi dạy con, ông N đã nhiều lần la mắng và đánh cháu A, ảnh hưởng đến tinh thần và sự phát triển của cháu A.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh tại Văn phòng khóm 4, phường P, Hội phụ nữ và Công an phường P được biết Công an phường P có tổ chức mời bà Y, ông N đến làm việc do có đơn trình bày của bà Y về việc ông N đánh cháu A nhưng tại buổi làm việc ông N cho rằng không có hành vi bạo hành, chỉ dạy dỗ con và đồng ý cho con sinh sống với bà Y nhưng với điều kiện A phải có mặt tại Công an phường để nói chuyện và bà Y phải chứng minh đủ điều kiện để nuôi dạy con.

- Theo Biên bản ghi lời khai ngày 04/01/2023, em Nguyễn A trình bày: Ông N (cha em A) có chăm sóc, nuôi dạy, cho ăn uống và cho em đi học nhưng khoảng năm 2021 đến năm 2022, cũng nhiều lần đánh em, nguyên nhân vì những chuyện sinh hoạt trong cuộc sống. Khoảng tháng 11/2022, sau khi dự đám cưới của cậu Lê Quang Vũ về, do ông N không đồng ý cho em A đi nên đã la mắng và dùng tay nắm đầu em vào ghế ngồi, dùng tay đánh nhiều cái vào đầu, mặt, cổ em, dì Lộc (bà Nguyễn Thanh G) nhìn thấy can ngăn thì ông N ngưng đánh và đập điện thoại của em xuống nền gạch làm điện thoại bể nát, không sửa chữa được. Do sợ ông N tiếp tục đánh nên em A đã theo bà Y sống tại thành phố Hồ Chí Minh, khi sống cùng với bà Y thì được yêu thương, chăm sóc nên em có nguyện vọng sống với bà Y.

- Theo Biên bản ghi lời khai ngày 11/01/2023, người làm chứng bà Nguyễn Thanh G trình bày: Ngày 22/11/2022, bà Nguyệt có chở em A về nhà và có nói chuyện với ông N để khuyên ông N đừng la mắng em A về việc đi dự tiệc cưới, khi chuẩn bị ra về thì bà Nguyệt nhìn thấy ông N dùng tay đánh nhiều cái vào đầu của em A nên bà Nguyệt can ngăn thì ông N ngừng đánh và lấy điện thoại của A để gần đó đập nhiều lần xuống nền gạch làm điện thoại hư hỏng.

- Theo kết quả khám bệnh tại Bệnh viên đa khoa Nhật Tân ngày 22/11/2022 và ngày 23/11/2022, em A bị sưng nề nhẹ vùng chẫm 2 bên, xây sát da vùng cổ 1 x 3cm, không thấy vết thương hở, đau đầu, chóng mặt, buồn nôn, mệt sau bị đánh.

- Ngoài ra, theo kết quả xác minh ngày 03/01/2023, Trường THCS, THPT Hai Bà Trưng thành phố Hồ Chí Minh xác nhận em A hiện nay đang học tại trường. Đồng thời, ngày 15/02/2023, bà Y cung cấp xác nhận của Công ty TNHH Guta Việt Nam về việc bà Y đang là nhân viên của Công ty và có thu nhập trung bình mỗi tháng 15.000.000 đồng.

Xét thấy cha mẹ phải có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng ý kiến của con, giáo dục con để phát triển lành mạnh về thể chất, tinh thần, trở thành người con

hiếu thảo của gia B, công dân có ích cho xã hội. Quá trình nuôi dạy con, ông N yêu thương, chăm sóc con, có điều kiện về vật chất để nuôi dạy con nhưng cách quan tâm, giáo dục đối với em A chưa thực sự phù hợp, vì vậy nếu kéo dài có thể ảnh hưởng đến sự phát triển tâm lý của em A và ảnh hưởng đến mối quan hệ cha con. Đồng thời, em A là nữ, đang trong độ tuổi phát triển tâm sinh lý nên cần sự gần gũi, thấu hiểu, giáo dục của người mẹ, ngoài ra em A cũng có nguyện vọng được sống với bà Y. Bên cạnh đó, trong thời gian em A về sống cùng bà Y, vẫn được yêu thương, chăm sóc và tiếp tục đi học, thu nhập trung bình của bà Y mỗi tháng 15.000.000 đồng, không phải nuôi dưỡng thêm người nào khác nên đảm bảo điều kiện để nuôi dưỡng em A. Do đó, yêu cầu được nuôi dạy em A của bà Y là có căn cứ theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia B năm 2014, xét chấp nhận.

[3.2] Đối với yêu cầu được nuôi dạy con chung tên Nguyễn Y N B:

Theo Bản án phúc thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang năm 2020, quyết định giao em B cho bà Y nuôi dạy nhưng từ thời gian đó, bà Y vẫn gửi em B cho ông N nuôi dạy cho đến nay. Quá trình nuôi dạy con, ông N chăm sóc, nuôi dạy em B tốt, cụ thể là khi Tòa án tiến hành ghi lời khai của em B ngày 06/01/2023, em B cho biết được cha yêu thương, chăm sóc, không có rầy la và có nguyện vọng được sống với cha. Do đó, để đảm bảo cho em B có môi trường sống ổn định và theo nguyện vọng của em B, Hội đồng xét xử quyết định giao cho ông N tiếp tục nuôi dạy em B, không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi em B của bà Y.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Bà Y không có yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí hôn nhân và gia B theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia B năm 2014;

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hộiquy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Lâm Y về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao con chung em Nguyễn A, sinh ngày 16/10/2008 cho bà Lê Lâm Y trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Ông Nguyễn Trương N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Lâm Y về việc nuôi dạy con chung tên Nguyễn B, sinh ngày 08/10/2014.

Ông Nguyễn Trương N được tiếp tục nuôi dạy em Nguyễn B, sinh ngày 08/10/2014 cho đến tuổi trưởng thành (theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 05/2020/QĐST-HNGĐ ngày 01/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố K).

Bà Lê Lâm Y, ông Nguyễn Trương N cùng các thành viên gia B (nếu có) không được cản trở nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

3. Về án phí hôn nhân và gia B sơ thẩm:

Bà Lê Lâm Y tự nguyện chịu *300.000 (Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là *300.000 (Ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai số 0002951 ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K; Bà Y đã nộp đủ án phí.

Ông Nguyễn Trương N không phải chịu án phí hôn nhân và gia B sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Nguyễn Trương N được quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của bà Lê Lâm Y là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP. K (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS TP.K (1);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Đại Nam